DOI: 10.15625/vap.2020.000144

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG HỌC THEO CHỦ ĐỀ NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO HỌC SINH TRONG DẠY HỌC SINH HỌC 6

Nguyễn Thị Hằng Nga[1,*], Phạm Thu Hằng[2], Đinh Khánh Quỳnh[3]

Tóm tắt: Dạy học phát triển năng lực người học là định hướng cơ bản của Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể cũng như Chương trình môn KHTN năm 2018. Năng lực tự chủ và tự học được xem là nhóm năng lực quan trọng nhất đối với học sinh. Vấn đề tự học của học sinh ở các nhà trường là một vấn đề cần thiết mang tính chiến lược. Do vậy, việc thiết kế và tổ chức các hoạt động học nhằm phát huy năng lực tự học của học sinh thông qua chủ đề là rất cần thiết.

Từ khóa: Chủ đề dạy học, hoạt động học, năng lực tự học.

1. MỞ ĐẦU

Thông tư 32/2018/TT - BGDĐT ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới đã cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông nhấn mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) theo định hướng phát huy tính tích cực nhận thức của học sinh (HS) và trọng tâm là hình thành, phát triển năng lực tự học (NLTH). Trong hệ thống các năng lực chung, NLTH rất quan trọng, giúp cho người học có thể học tập suốt đời.

NLTH cũng là một khả năng, một phẩm chất "vốn có" của mỗi cá nhân. NLTH là khả năng bẩm sinh của mỗi người nhưng phải được đào tạo, rèn luyện trong hoạt động thực tiễn thì nó mới bộc lộ được những ưu điểm giúp cho cá nhân phát triển, nếu không sẽ mãi là khả năng tiềm ẩn. NLTH của HS sẽ là nền tảng cơ bản đóng vai trò quyết định đến sự thành công của các em trên con đường phía trước và đó cũng chính là nền tảng để các em tự học (TH) suốt đời.

Sinh học 6 bao gồm những kiến thức rất gần gũi với HS, mang tính mô tả, liệt kê và vận dụng dễ dàng trong thực tế. Do đó, thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học theo chủ đề sẽ đưa nội dung bài học trở nên logic và thực tế hơn, giúp người học chủ động chiếm lĩnh tri thức, hình thành và phát triển NLTH một cách phù hợp.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- **Đối tượng nghiên cứu**: Năng lực tự học, Quy trình tổ chức hoạt động tự học.

- **Phương pháp nghiên cứu**:

Trong nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng 3 phương pháp nghiên cứu chính, đó là:

[1]Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
[2]Trường THCS Tân Định, Hà Nội
[3]Trường Đại học Thủ Đô Hà Nội
[*]*Email: ngalinhduc2001@gmail.com*

Phương pháp nghiên cứu lí thuyết: lựa chọn, thu thập và phân tích các tài liệu liên quan đến dạy học phát triển năng lực TH cho HS, năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn, xây dựng và sử dụng cơ sở dữ liệu thực tiễn trong dạy học; qua việc phân tích đó, chúng tôi lựa chọn cơ sở lí luận cho nghiên cứu.

Phương pháp điều tra cơ bản, tham vận chuyên gia: Chúng tôi thiết kế phiếu khảo sát, bộ câu hỏi tập trung vào 2 nội dung (1) Nhận thức của giáo viên (GV) về dạy học phát triển NLTH; (2) Thực trạng việc học và TH của HS, gửi đến những GV có kinh nghiệm và một số chuyên gia làm cơ sở thực tiễn cho nghiên cứu. Qua điều tra, khảo sát chúng tôi nhận thấy việc tổ chức hướng dẫn HS thực hiện các hoạt động TH ở một số nhà trường THCS còn nhiều hạn chế. Bởi, đa số GV chưa thực sự hiểu về NLTH và dạy học phát triển NLTH hoặc nếu có thì việc lựa chọn phương pháp/kĩ thuật, hình thức tổ chức dạy học phát triển NLTH còn lúng túng. Và chính những kết quả khảo sát đó là cơ sở của nghiên cứu này.

Phương pháp thực nghiệm sư phạm: Chúng tôi bố trí thực nghiệm sư phạm theo cách "thực nghiệm có đối chứng", trên bốn lớp 6 của hai trường THCS thuộc quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Trình độ của HS thuộc bốn lớp là ngang nhau và chúng tôi chia bốn lớp HS thành hai nhóm có số lượng tương đương, nhóm đối chứng (ĐC) và nhóm thực nghiệm (TN). Nhóm TN được dạy thông qua các hoạt động TH theo chủ đề, nhóm đối chứng được dạy theo hướng dẫn của sách GV. Nhóm lớp ĐC và nhóm lớp TN đều do một GV giảng dạy, cùng một nội dung chương trình theo kế hoạch dạy học của nhà trường, được đánh giá bởi một đề kiểm tra, thực hiện vào cùng một thời điểm và sử dụng cùng một tiêu chí đánh giá.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Năng lực tự học

3.1.1.Khái niệm năng lực tự học

Theo GS. Nguyễn Cảnh Toàn: *"NLTH được hiểu là một thuộc tính kỹ năng rất phức hợp. Nó bao gồm kỹ năng và kỹ xảo cần gắn bó với động cơ và thói quen tương ứng, làm cho người học có thể đáp ứng được những yêu cầu mà công việc đặt ra"*. NLTH bao hàm cả cách học, kỹ năng học và nội dung học: *"NLTH là sự tích hợp tổng thể cách học và kỹ năng tác động đến nội dung trong hàng loạt tình huống vấn đề khác nhau.*

NLTH cũng có thể định nghĩa là khả năng người học độc lập, tự giác từ việc xác định mục tiêu học tập, thiết kế và thực hiện kế hoạch học tập đến việc tự đánh giá và điều chỉnh việc học nhằm tối ưu hóa việc lĩnh hội kiến thức và phát triển kĩ năng và các năng lực.

Thông qua tìm hiểu các khái niệm: năng lực, TH, NLTH, chúng tôi xác định: *"Năng lực tự học là khả năng xác định được nhiệm vụ học tập một cách tự giác, chủ động; tự hoạt động dựa trên sự phối hợp giữa kiến thức, kĩ năng và thái độ của người học để thực hiện có hiệu quả các hoạt động học tập"*. Do đó, tổ chức các hoạt động và tạo điều kiện cho HS thực hiện các hoạt động là một biện phát rèn luyện và phát triển NLTH cho HS.

3.1.2.Cấu trúc của năng lực tự học

Dựa vào cơ sở phương pháp luận của NLTH, các biểu hiện của NLTH, chúng tôi đề xuất cấu trúc khung NLTH gồm 4 kĩ năng thành phần và 10 biểu hiện ở Bảng 1 như sau:

Bảng 1. *Cấu trúc NLTH và các biểu hiện*

TT	Các kĩ năng thành phần	Các biểu hiện
1	Hình thành và duy trì động cơ tự học	1) Hứng thú học tập 2) Ý thức tự học.
2	Xây dựng kế hoạch tự học	3) Xác định mục tiêu học tập 4) Xác định nhiệm vụ học tập 5) Xác định nội dung học tập.
3	Thực hiện kế hoạch tự học	6) Thu thập tìm kiếm thông tin liên quan đến nội dung học tập 7) Lựa chọn và xử lí thông tin xác định giải pháp hành động học tập 8) Thực hiện hoạt động học.
4	Tự đánh giá và điều chỉnh	9) Nhận ra những ưu điểm và hạn chế của bản thân dựa trên kết quả đạt được 10) Tự điều chỉnh cách học.

3.2. Chủ đề dạy học

3.2.1. Khái niệm chủ đề dạy học

Theo Nguyễn Kì Loan, "Chủ đề là một đơn vị nội dung kiến thức mà khi tổ chức HS tìm hiểu, khám phá sẽ giải quyết được một số vấn đề lí luận hay thực tiễn, do đó vừa lĩnh hội được kiến thức khó học, vừa rèn luyện, hình thành được các năng lực cơ bản như giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, tính toán, sáng tạo, tư duy phê phán, tự học".

Theo Lê Đình Trung và Nguyễn Thị Minh Nguyệt, "Chủ đề là vấn đề mang tính cốt lõi, là phương diện chính mang tính định hướng vận động của đối tượng và mối liên hệ đa chiều của nó với các đối tượng khác trong tự nhiên. Có thể nói, dạy học theo chủ đề có bản chất dạy học tích hợp, đưa nhận thức con người gắn với một hiện thực khách quan. Trong dạy học, chủ đề là một đơn vị kiến thức tương đối trọn vẹn và khi kết thúc xong một chủ đề người học có được kiến thức và kĩ năng giải quyết được các vấn đề thực tiễn liên quan hoặc giải quyết được các vấn đề trong bối cảnh mới.

Tổ chức dạy học chủ đề, HS được học tập theo từng vấn đề lớn và có cơ hội nghiên cứu sâu các vấn đề dưới sự hướng dẫn của GV. HS được giao nhiệm vụ học tập dưới dạng bài tập, bài thực nghiệm, dự án... Để thực hiện các nhiệm vụ học tập đó HS phải tự xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch với cách thức, biện pháp do chính các em đề xuất. Chính quá trình tự kế hoạch và thực hiện kế hoạch để hoàn thành nhiệm vụ học tập mà NLTH của HS được rèn luyện và phát triển.

3.2.2. Một số chủ đề dạy học sinh học 6

Nội dung kiến thức sinh học 6 được chúng tôi thiết kế thành hệ thống các chủ đề thể hiện trong Bảng 2 dưới đây.

Bảng 2. *Cấu trúc một số chủ đề Sinh học 6*

Tên chủ đề	Tiểu chủ đề	Các mạch nội dung	Thời lượng

Tế bào - đơn vị cấu tạo của cơ thể thực vật	Kính lúp, kính hiển vi - công cụ quan sát tế bào	- Giới thiệu về cấu tạo, cách sử dụng kính lúp và kính hiển vi, - Hướng dẫn quan sát tế bào.	2 tiết
	Cấu tạo của tế bào và sự lớn lên của tế bào	- Cấu tạo tế bào thực vật, - Sự lớn lên và phân chia của tế bào thực vật.	2 tiết
Cơ quan sinh dưỡng của cây	Rễ - cơ quan hút nước và muối khoáng	- Các loại rễ và sự biến dạng của rễ, - Các miền của rễ và cấu tạo miền hút của rễ.	4 tiết
	Thân và sự vận chuyển các chất trong thân	- Cấu tạo ngoài của thân và sự dài ra của thân, - Cấu tạo trong của thân và sự to ra của thân, - Vận chuyển các chất trong thân, - Biến dạng của thân.	6 tiết
	Lá - cơ quan quang hợp	- Đặc điểm bên ngoài của lá, - Cấu tạo trong của phiến lá, - Quang hợp, ý nghĩa của quang hợp và ảnh hưởng của các yếu tố đến quá trình quang hợp, - Hô hấp, sự thoát hơi nước, - Biến dạng của lá.	8 tiết
	Sự sinh sản sinh dưỡng	- Khái niệm sinh sản, - Sinh sản sinh dưỡng và các hình thức sinh sản sinh dưỡng tự nhiên, - Sinh sản sinh dưỡng giâm, chiết, ghép.	2 tiết
Sinh sản hữu tính ở thực vật có hoa	Hoa - cơ quan sinh sản của thực vật	- Các loại hoa, - Cấu tạo và chức năng của hoa.	2 tiết
	Sự thụ phấn và thụ tinh	- Thụ phấn, - Thụ tinh, kết hạt, tạo quả.	3 tiết
	Quả và hạt	- Các loại quả, - Hạt và các bộ phận của hạt, - Phát tán của quả và hạt, - Những điều kiện cần cho hạt nảy mầm.	4 tiết
Sự đa dạng của thực vật và vai trò của thực vật	Sự đa dạng của thực vật	- Phân loại thực vật, - Tảo và vai trò của tảo, - Rêu, quyết, vài trò của rêu và quyết, - Cây hạt trần, - Cây hạt kín với nhóm cây một lá mầm và nhóm cây hai lá mầm, - Nguồn gốc cây trồng, - Biện pháp bảo vệ đa dạng thực vật.	9 tiết
	Vai trò của thực vật	- Thực vật điều hòa không khí, - Thực vật bảo vệ đất và nguồn nước, - Thực vật với đời sống con người.	4 tiết

Vi khuẩn - nấm - địa y	- Vi khuẩn và vai trò của vi khuẩn, - Nấm và tầm quan trọng của nấm đối với đời sống con người, - Địa y và vai trò của địa y.	4 tiết

3.3. Hoạt động học (hoạt động tự học) theo chủ đề

3.3.1. Bản chất của hoạt động học

Theo Trần Bá Hoành: "Hoạt động học tập (HĐHT) của HS là một chuỗi hành động và các thao tác trí tuệ nhằm hướng tới mục tiêu của bài học".

Bản chất của HĐHT là (1) hoạt động chuyên hướng vào sự tìm tòi, phát hiện, chiếm lĩnh những tri thức ở người học (tìm tòi, phát hiện nghĩa là tìm và phát hiện lại những tri thức khoa học đã được các nhà khoa học phát hiện ra). (2) HĐHT làm thay đổi chính bản thân người học. (3) HĐHT được điều khiển một cách có ý thức. Để chiếm lĩnh tri thức, người học cần chủ động thực hiện các hoạt động trí tuệ dưới sự điều khiển của GV để nhận thức và tiếp thu cả nội dung và hình thức không chỉ những sự kiện, hiện tượng cụ thể mà còn phải đạt đến những tri thức khái quát, nâng lên thành hệ thống lí luận; (4) HĐHT hướng HS đến việc lĩnh hội phương pháp học.

Theo tác giả Nguyễn Thị Thu Ba (2013), hoạt động TH được chia thành các nhóm kĩ năng cơ bản như: kĩ năng định hướng; kĩ năng lập kế hoạch học tập; kĩ năng thực hiện kế hoạch (tiếp cận thông tin; xử lí thông tin; vận dụng tri thức, thông tin; trao đổi, phổ biến thông tin) và kĩ năng tự kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm.

HĐHT của HS theo định hướng phát triển năng lực nói chung, NLTH nói riêng là hoạt động có sự phối hợp giữa kiến thức và các kĩ năng thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong học tập và thực tiễn; Nội dung của HĐHT đa dạng với những yêu cầu cụ thể gắn giữa lí thuyết và hành động.

3.3.2. Cấu trúc của hoạt động học

HĐHT được cấu trúc từ ba thành tố như Hình 1.

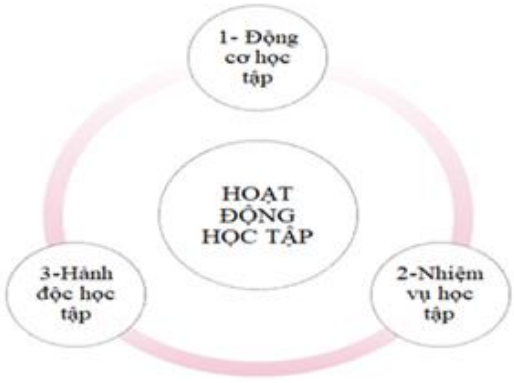

Hình 1. *Cấu trúc hoạt động học*

Động cơ học tập: là hệ thống những yếu tố thúc đẩy HS tích cực học tập. Có hai loại động cơ, (a) động cơ bên trong, đó là động cơ hoàn thiện tri thức, mở rộng vốn hiểu biết; (b) động cơ bên ngoài, đó là động cơ quan hệ xã hội, như: học để hài lòng cha mẹ, học để khẳng định mình, để thực hiện dự định, để được cô giáo khen… Trong quá trình dạy học, GV cần chú ý hình thành HS động cơ học tập đúng đắn, đó là động lực thúc đẩy các em thực hiện HĐHT một cách hào hứng và hiệu quả.

Nhiệm vụ học tập: là sự cụ thể hoá nội dung học tập thành những việc học cụ thể mà mỗi HS phải thực hiện để có được sản phẩm nhất định. Nhiệm vụ học tập là nhân tố quan

trọng của HĐHT, vì không có nó thì HĐHT không được cụ thể hoá và như vậy sẽ không đạt được kết quả.

Hành động học tập: là cách thực hiện nhiệm vụ học tập, bao gồm: hành động phân tích, hành động mô hình hoá, hành động cụ thể hoá và hành động kiểm tra, đánh giá.

3.4. Tổ chức các hoạt động tự học theo chủ đề

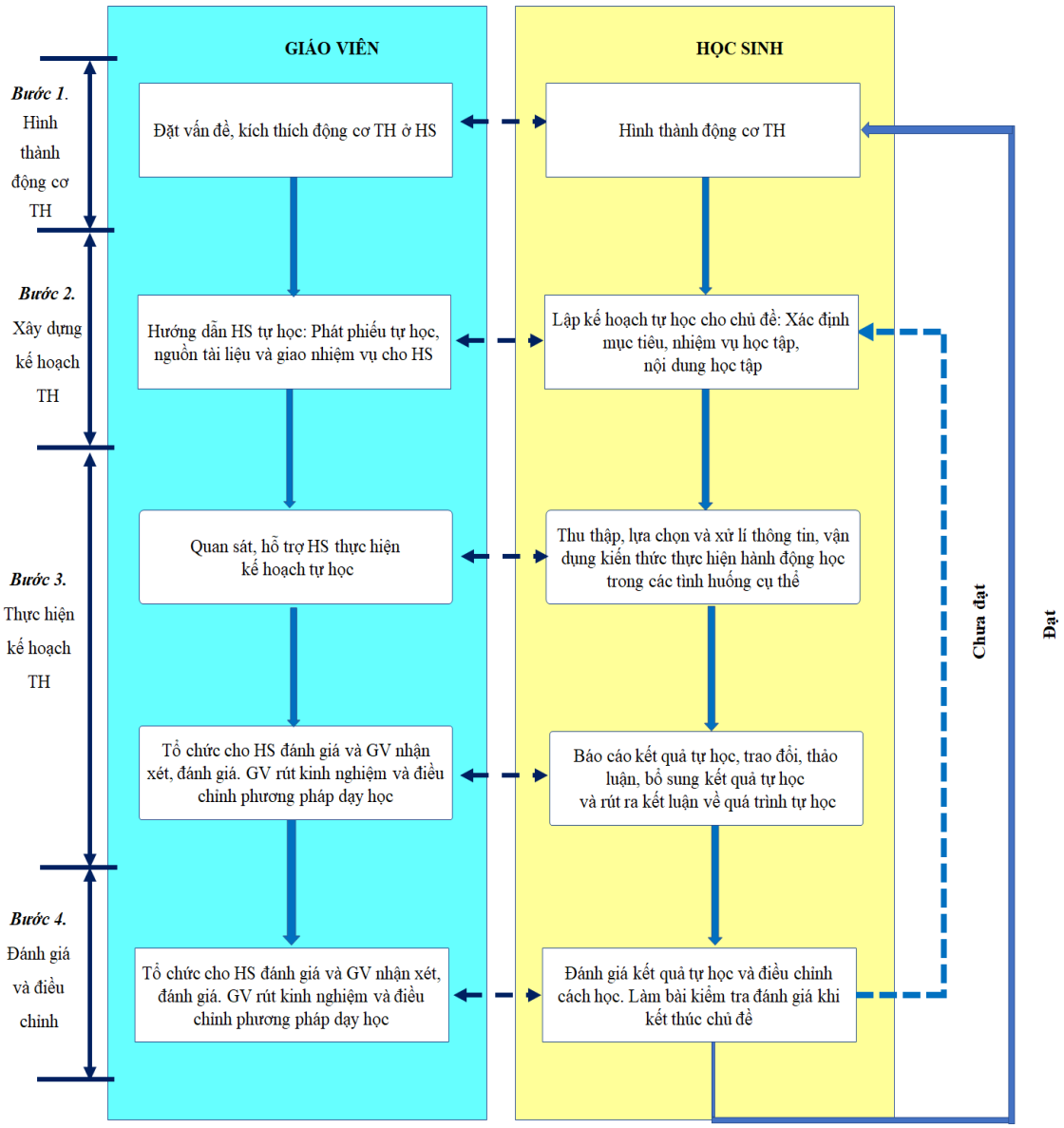

Hình 2. *Quy trình tổ chức các hoạt động tự học theo chủ đề*

3.4.1. Quy trình tổ chức hoạt động tự học theo chủ đề

Từ cấu trúc khung NLTH được trình bày ở Bảng 1 và bản chất hoạt động TH của HS, chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức các hoạt động TH theo chủ đề sinh học 6 gồm 4 bước cơ bản như Hình 2.

3.4.2. Ví dụ minh họa

Vận dụng quy trình, tổ chức hoạt động TH mạch nội dung "Tìm hiểu về cấu tạo và chức năng của hoa" thuộc chủ đề "Hoa và sự sinh sản hữu tính ở thực vật có hoa", Sinh học 6, cụ thể như sau:

Mục tiêu chủ đề: Sau khi học xong chủ đề này, HS có khả năng về: (1) Kiến thức: Trình bày được cấu tạo, chức năng và phân loại hoa, quả, hạt; Trình bày được quá trình sinh sản hữu tính ở thực vật có hoa, các hình thức phát tán và điều kiện nảy mầm của hạt; (2) Kỹ năng: rèn kỹ năng hoạt động nhôm; Quan sát, so sánh và phân tích, vẽ hình; Báo cáo, trình bày sản phẩm học tập; (3) Thái độ: tích cực bảo vệ cây xanh; (4) Năng lực: năng lực tự học; năng lực tìm tòi và khám phá thế giới tự nhiên.

Nội dung chủ đề

- Hoa - cơ quan sinh sản hữu tính: Các loại hoa, cấu tạo và chức năng của hoa.

- Sự thụ phấn và thu tinh: Thụ phấn, thụ tinh, kết hạt, tạo quả.

- Quả và hạt: Các loại quả; Hạt và các bộ phận của hạt; Phát tán của quả và hạt; Những điều kiện cần cho hạt nảy mầm.

Phương pháp/phương tiện dạy học

- PPDH: Dạy học khám phá; Bàn tay nặn bột.

- PTDH: Mẫu vật thật (hoa, quả, hạt), tranh ảnh, video (quá trình thụ phấn, thụ tinh), thí nghiệm (điều kiện cần cho hạt nảy mầm),…

Hoạt động dạy tự học nội dung "Tìm hiểu về cấu tạo và chức năng của hoa"

Các bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
***Bước 1*:** *Hình thành động cơ tự học*	- Mời đại diện các nhóm HS báo cáo học liệu đã chuẩn bị: mô hình hoa râm bụt. - Yêu cầu các nhóm trình bày cấu tạo của hoa (nhận định ban đầu). - Yêu cầu HS quan sát, so sánh mô hình hoa của các nhóm và nhận xét.	- Báo cáo phần chuẩn bị ở nhà của nhóm mình. - Trình bày hiểu biết ban đầu của mình về cấu tạo hoa thể hiện trên mô hình của nhóm. - Quan sát, so sánh và rút ra nhận xét tạo động cơ học tập.
Bước 2: *Xây dựng kế hoạch tự học*	- Phát phiếu tự học cho HS bao gồm các nhiệm vụ sau: (1) Tìm hiểu cấu tạo của hoa; (2) Tìm hiểu cấu tạo của nhị và nhụy; (3) Tìm hiểu chức năng các bộ phận của hoa. - Phát mẫu và đặt câu hỏi định hướng: (1) Bộ phận nào có chức năng sinh sản chủ yếu? Vì sao? (2) Những bộ phận nào bao bọc lấy nhị và nhụy, chúng có chức năng gì?	- Tiếp nhận nhiệm vụ, xác định yêu cầu của nhiệm vụ. - Tự đặt được câu hỏi/câu trả lời liên quan đến yêu cầu của nhiệm vụ học tập. - Lựa chọn cách giải quyết yêu cầu của nhiệm vụ (Sử dụng mẫu vật (hoa) và dụng cụ để thực hành quan sát cấu tạo các bộ phận và tìm hiểu cấu tạo chi tiết của nhị và nhụy).
Bước 3: *Thực hiện*	- Quan sát, theo dõi, hỗ trợ HS thực hiện kế hoạch tự học: hỗ trợ các nhóm	-Thực hiện hành động học tập: + Tìm hiểu cấu tạo của hoa: HS sử dụng

Các bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
kế hoạch tự học	tách bộ phận nhị và nhụy. - Tổ chức cho HS đánh giá kết quả tự học bằng cách trả lời câu hỏi sau: (1) Hãy nêu tên, đặc điểm và chức năng của những bộ phận chính ở hoa. (2) Bộ phận nào là quan trọng nhất? Vì sao? - Nhận xét và đánh giá trong quá trình tự học của HS có thể điều chỉnh PPDH để phù hợp với đối tượng.	kim mũi mác tách từng bộ phận của hoa, xếp lần lượt lên giấy bìa và nghiên cứu tài liệu để gọi tên các bộ phận đó. + Tìm hiểu cấu tạo của nhị và nhụy: dùng kim mũi mác tách nhị và nhụy của hoa, nghiên cứu tài liệu để trả lời câu hỏi: "Tại sao nhị và nhụy là bộ phận sinh sản chủ yếu của hoa?" + Tìm hiểu sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng các bộ phận của hoa: dựa vào vị trí, đặc điểm các bộ phận. - Thảo luận nhóm về kết quả tự học. - Báo cáo kết quả tự học và rút ra kết luận về quá trình tự học.
Bước 4: *Đánh giá và điều chỉnh*	- Tổ chức cho HS đánh giá bằng cách nêu câu hỏi sau: (1) Có phải tất cả hoa đều có cấu tạo giống nhau không? (2) Giải thích về sự đa dạng các loài hoa. - Nhận xét, đánh giá quá trình tự học của HS.	- Đánh giá kết quả tự học bằng cách trả lời câu hỏi kiểm tra của GV.

4. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực tự học (tự học - tự chủ) là một trong ba năng lực chung, cơ bản cần phát triển cho HS để các em có thể tự học suốt đời. Trong nghiên cứu này, chúng tôi đã (1) phân tích bản chất của hoạt động học, làm cơ sở để xây dựng quy trình tổ chức các hoạt động tự học; (2) Đề xuất được khái niệm và cấu trúc của năng lực tự học trên quan điểm học thông qua các hoạt động; (3) Xác định được hệ thống các chủ đề dạy học thuộc nội dung sinh học 6, để tổ chức các hoạt động học nhằm phát triển năng lực tự học cho HS.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ GD-ĐT, 2017. Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể.

Nguyễn Cảnh Toàn, 2002. *Học và dạy cách học*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn Cảnh Toàn, 2009. *Tự học như thế nào cho tốt*. Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.

Phan Thị Thanh Hội, Kiều Thị Thu Giang, 2016. Phát triển năng lực tự học cho học sinh trong dạy học chương "Cảm ứng" (Sinh học 11). Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 7, tr. 184-189.

Nguyễn Kì Loan, 2016. Giáo dục môi trường. Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Lê Đình Trung, Phạm Thị Minh Nguyệt, 2017. Tổ chức dạy học tiếp cận chủ đề. Tạp chí Giáo dục, 417: 48-50.

Sách giáo khoa Sinh học 6. Nxb. Giáo dục.

Trần Bá Hoành, 2006. Đổi mới phương pháp dạy học chương trình và sách giáo khoa. Nxb. Đại học Sư phạm.

Nguyễn Thị Thu Ba, 2013. Phát triển kĩ năng tự học cho học sinh phổ thông. Nguồn: http://www.ier.edu.vn/content/view/644/160/, ngày 9/6/2013. Trung tâm nghiên cứu giáo dục phổ thông - Viện Nghiên cứu Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

DESIGN AND ORGANIZATION OF LEARNING ACTIVITIES UNDER THEMES TO DEVELOP THE SELF-LEARNING CAPACITY OF STUDENTS IN TEACHING BIOLOGY 6

Nguyen Thi Hang Nga[1,*], Pham Thu Hang[2], Dinh Khanh Quynh[3]

Abstract: Teaching and developing learners' capacity is the basic orientation of the general education program as well as the Natural Science program of 2018. The capacity of autonomy and self-study is considered as the most important group of competencies for new learners. Students' self-study at schools is a strategic necessity. Therefore, the design and organization of learning activities to promote students' self-study ability through the topic is very necessary.

Keywords: Learning activities, self-study ability, teaching topics.

[1]Hanoi National University of Education
[2]Tan Dinh Secondary School
[3]Hanoi Metropolian University
[*]*Email: ngalinhduc2001@gmail.com*